

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 682/2024/HC-PT

Ngày: 03-7-2024

“V/v khiếu kiện quyết định hành chính về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

Ông Trần Văn Đạt

- Thư ký phiên tòa: ông Thân Văn Nhường – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Cao Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hành chính thụ lý số: 1029/2023/TLPT-HC ngày 13 tháng 12 năm 2023, về việc *“Khiếu kiện quyết định hành chính về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai”*; do Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2023/HC-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1865/2024/QĐ-PT ngày 13 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: ông Võ Tấn Đ, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp;

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp;

Cùng địa chỉ: Số C, đường N, Khóm C, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện T, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T: ông Huỳnh Văn N - Chủ tịch (có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ; địa chỉ: Số A, Đường C, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ: ông Phạm Thiện N1 – Chủ tịch (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ: Ông Huỳnh Văn T - Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ (có mặt).

- *Người kháng cáo: người khởi kiện ông Võ Tấn Đ.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26/4/2023, người khởi kiện ông Võ Tấn Đ trình bày:

Khi tiến hành nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT 852 theo chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 190/QĐ-UBND-NĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 (Quyết định 190), về việc thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng. Theo đó, thu hồi diện tích đất 31,4m² thuộc thửa 68, tờ bản đồ 51, mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm của ông Võ Tấn Đ tại xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Do không đồng ý với diện tích và loại đất thu hồi, ông Đ không đồng ý nhận quyết định trên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 1153/QĐ-UBND-NĐ (Quyết định 1153), về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.842, xã T, huyện T cho ông Võ Tấn Đ. Theo đó, số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất tổng giá trị 65.707.730 đồng. Ngày 16/02/2022 ông Đ nhận được quyết định trên (do em ruột của ông là Võ Tuấn E nhận thay).

Ông Đ không đồng ý với hai quyết định trên nên ngày 22/7/2022, ông khiếu nại đến Ủy ban nhân dân xã T. Lý do:

- Ngày 22/9/2015, ông Võ Tấn Đ được Ủy ban nhân dân (UBND) huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) thửa 68, tờ bản đồ 51, diện tích 537,5m² mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn 407,9m², đất trồng cây lâu năm 129,6m².

- Năm 2021, Nhà nước tiến hành mở rộng đường ĐT 842 (Tỉnh lộ) trùng vào phần đất của ông từ mé đường vào 6m, nhưng khi đo đạc để tính diện tích bồi thường thì chỉ tính 3m đo vào (từ mé lộ vào 3m không tính). Sau khi đo tính như trên, diện tích đất thu hồi của ông theo Quyết định 190 là 31,4m², mục đích sử dụng là đất cây lâu năm. Theo đó, UBND huyện T ban hành Quyết định 1153 bồi thường cho ông theo giá đất trồng cây lâu năm nên ông không đồng ý. Bởi vì trước đây, đường 842 Nhà nước cũng lấy đất của ông ngang 6m để làm đường nhưng không bồi thường. Nay mở rộng thêm thì phải bồi thường đúng diện tích thu hồi,

mở rộng là 6m (tính từ mép lộ đo vào) theo quy định tại Điều 74, 75 Luật Đất đai vì đất của ông Đ không thuộc trường hợp đất thu hồi không được bồi thường. Và giá bồi thường phải tính theo giá đất ở nông thôn là 5.000.000 đồng/m².

Chủ tịch UBND huyện T không chấp nhận khiếu nại của ông Đ và ban hành Quyết định 990/QĐ-UBND-NĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022 về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Tấn Đ, giữ nguyên Quyết định 190 và Quyết định 1153.

Ông Đ không đồng ý quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện T nên tiếp tục khiếu nại Quyết định 990 đến Chủ tịch UBND tỉnh Đ.

Ngày 10 tháng 4 năm 2023, Chủ tịch UBND tỉnh Đ ban hành Quyết định 62/QĐ-UBND-NĐ về việc giải quyết khiếu nại lần 2 của ông Võ Tấn Đ, công nhận và giữ nguyên Quyết định 990/QĐ-UBND-NĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch UBND huyện T.

Ông Đ cho rằng các quyết định trên trái pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông, nên ông khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp yêu cầu giải quyết hủy các quyết định:

1. Quyết định số 190/QĐ-UBND.NĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện T, về việc thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng;

2. Quyết định số 1153/QĐ-UBND.NĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện T, về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.842 xã T, huyện T cho ông Võ Tấn Đ;

3. Quyết định số 990/QĐ-UBND.NĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Tấn Đ (đối với Quyết định số 190/QĐ-UBND.NĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện T; Quyết định số 1153/QĐ-UBND.NĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện T, về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.842, xã T, huyện T, cho ông Võ Tấn Đ);

4. Quyết định số 62/QĐ-UBND.NĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ về việc giải quyết khiếu nại (lần 2) của ông Võ Tấn Đ (đối với Quyết định số 190/QĐ-UBND.NĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện T; Quyết định số 1153/QĐ-UBND.NĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện T, về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.842, xã T, huyện T, cho ông Võ Tấn Đ).

Kèm theo tài liệu chứng cứ: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 68, tờ bản đồ 51, diện tích 537,5m², mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn 407,9m², đất trồng cây lâu năm 129,6m² do UBND huyện T cấp cho ông Võ Tấn Đ ngày 22/9/2015 (bản photo); 04 quyết định bị khởi kiện là Quyết định 190, 1153, 90, 92 (bản photo).

Tại Văn bản ý kiến số 192/UBND-NC ngày 29/6/2023, người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện T (đại diện theo pháp luật là ông Huỳnh Văn N), Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T trình bày:

Ngày 22/9/2015, ông Võ Tấn Đ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp GCNQSDĐ diện tích 537,5m² (trong đó: 407,9m² đất ở tại nông thôn, 129,6m² đất trồng cây lâu năm) thuộc thửa 68, tờ bản đồ 51, xã T, huyện T.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, UBND huyện T ban hành Quyết định số 190/QĐ-UBND-NĐ thu hồi diện tích đất 31,4m² đất trồng cây lâu năm của ông Võ Tấn Đ thuộc thửa 68, tờ bản đồ 51 để thực hiện dự án: Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT 842, xã T, huyện T. Đồng thời, xác lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản cho ông Võ Tấn Đ với tổng số tiền 65.707.730 đồng theo Quyết định số 1153/QĐ-UBND-NĐ ngày 20/01/2022 của UBND huyện T.

Ông Đ không thống nhất việc bồi thường theo loại đất trồng cây lâu năm và có đơn khiếu nại yêu cầu bồi thường theo loại đất ở nông thôn.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, Chủ tịch UBND huyện T ban hành Quyết định 990/QĐ-UBND.NĐ giải quyết bác nội dung khiếu nại của ông Võ Tấn Đ.

Do quyết định thu hồi đất và quyết định bồi thường loại đất trồng cây lâu năm là phù hợp, vì GCNQSDĐ phần diện tích 31,4m² của ông Đ trùng quy hoạch thuộc đất hành lang bảo vệ an toàn công trình Tỉnh lộ 842 (phần đất trùng quy hoạch nằm trong phạm vi chỉ giới quy hoạch giao thông) nên xác định mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm để bồi thường.

Căn cứ Kết luận của Hội đồng thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tỉnh Đồng Tháp, tại Biên bản họp Hội đồng ngày 27/5/2022:

“...Các hồ sơ cấp GCNQSDĐ không thể hiện vị trí đất ở, chỉ thể hiện chỉ giới quy hoạch giao thông và phần đất thuộc hành lang an toàn Tỉnh lộ 842 (chỉ giới quy hoạch giao thông của Tỉnh lộ 842 tính từ tim đường trở ra mỗi bên trung bình khoảng 14,5m. Ranh giải phóng mặt bằng tính từ tim đường hiện trạng trở ra trung bình khoảng 9,5m). Phần đất thu hồi của hộ dân nằm trong phạm vi chỉ giới quy hoạch giao thông và trên đất chủ yếu là sân, hàng rào,...nên việc xem xét bồi thường, hỗ trợ đối với các trường hợp nêu trên với mục đích đất trồng cây lâu năm là phù hợp.”

Với các lý do trên, UBND huyện T ban hành các Quyết định số 190, 1153, Chủ tịch UBND huyện T ban hành Quyết định 990 là phù hợp.

Tại Văn bản ý kiến số 250/UBND-TCD-NC ngày 14/6/2023, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ trình bày:

Ngày 22/9/2015, ông Võ Tấn Đ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 537,5m², (trong đó: 407,9m² đất ở tại nông thôn, 129,6m² đất trồng cây lâu năm) thuộc thửa 68, tờ bản đồ 51, xã T, huyện T.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, UBND huyện T ban hành Quyết định số 190/QĐ-UBND-NĐ, thu hồi diện tích đất 31,4m² đất trồng cây lâu năm của ông Võ Tấn Đ thuộc thửa 68, tờ bản đồ 51 để thực hiện dự án: Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT 842, xã T, huyện T. Đồng thời, xác lập thủ tục bồi thường, hỗ

trợ về đất và tài sản cho ông Võ Tấn Đ với tổng số tiền 65.707.730 đồng theo Quyết định số 1153/QĐ-UBND-NĐ ngày 20/01/2022 của UBND huyện T.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, Chủ tịch UBND huyện T ban hành Quyết định 990/QĐ-UBND.NĐ giải quyết bác nội dung khiếu nại của ông Võ Tấn Đ. Giữ nguyên Quyết định 190/QĐ-UBND.NĐ ngày 18/01/2022 của UBND huyện T về thu hồi đất để phát triển kinh tế-xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng và Quyết định 1153/ QĐ-UBND.NĐ ngày 20/01/2022 của UBND huyện T về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.842, xã T, huyện T.

Ông Đ không đồng ý Quyết định 990/QĐ-UBND.NĐ ngày 06/9/2022 của Chủ tịch UBND huyện T nên tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Đ.

Ngày 10/4/2023, Chủ tịch UBND Tỉnh ban hành Quyết định 62/QĐ-UBND.NĐ giải quyết khiếu nại của ông Võ Tấn Đ (lần 2). Theo nội dung: Công nhận và giữ nguyên Quyết định 990/QĐ-UBND.NĐ ngày 06/9/2023 của Chủ tịch UBND huyện T về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Tấn Đ. Yêu cầu người khiếu nại, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quyết định 990/QĐ-UBND.NĐ ngày 06/9/2023 của Chủ tịch UBND huyện T.

Nay ông Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp hủy Quyết định 62/QĐ-UBND.NĐ ngày 10/4/2023 của Chủ tịch T1 là không có cơ sở. Căn cứ Khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 quy định nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 290/QĐ-UBND- HC ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ về việc phê duyệt đơn giá đất cụ thể làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.842, xã T, huyện T. Chủ tịch UBND tỉnh Đ đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên Quyết định số 62/QĐ-UBND-NĐ ngày 10/4/2023 của Chủ tịch UBND Tỉnh.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2023/HC-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Tấn Đ về yêu cầu: Hủy các Quyết định:

- Quyết định số 190/QĐ-UBND.NĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện T, về việc thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng;

- Quyết định số 1153/QĐ-UBND.NĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện T, về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.842 xã T, huyện T cho ông Võ Tấn Đ;

- Quyết định số 990/QĐ-UBND.NĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Tấn Đ (đối với Quyết định số 190/QĐ-UBND.NĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Ủy

ban nhân dân huyện T; Quyết định số 1153/QĐ-UBND.NĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện T, về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.842, xã T, huyện T, cho ông Võ Tấn Đ);

- Quyết định số 62/QĐ-UBND.NĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ về việc giải quyết khiếu nại (lần 2) của ông Võ Tấn Đ (đối với Quyết định số 190/QĐ-UBND.NĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện T; Quyết định số 1153/QĐ-UBND.NĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện T, về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.842, xã T, huyện T, cho ông Võ Tấn Đ).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/10/2023, người khởi kiện ông Võ Tấn Đ kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Võ Tấn Đ vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị bồi thường phần đất 3m tính từ mé lộ nhựa trở vào và áp dụng giá bồi thường theo giá đất ở cho gia đình ông. Vì vị trí đất thu hồi có vướng công trình nhà ở của gia đình ông, ông nghĩ nhà ở đâu thì ở đó là đất ở.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện ông Huỳnh Văn T trình bày: theo chủ trương của tỉnh, tìm đường đi vào 6m là không được bồi thường. Vị trí 3m từ mé nhựa trở vào là phần thân và taluy đường, đồng thời nằm trong chỉ giới giao thông, không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Đ. Như vậy, việc ông Đ yêu cầu bồi thường 3m từ mé lộ nhựa trở vào là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: quá trình tiến hành tố tụng của cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính. Các đương sự trong vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định Luật Tố tụng hành chính

Về yêu cầu kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của đương sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Võ Tấn Đ trong hạn luật định và hợp lệ theo Điều 206 luật tố tụng hành chính 2015 nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của người bị kiện có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng căn cứ Điều 225 của Luật tố tụng hành chính năm 2015 xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của người khởi kiện ông Võ Tấn Đ

[3.1] Về nguồn gốc đất thu hồi: thửa đất số 68, tờ bản đồ 51, tọa lạc tại xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp có tổng diện tích 537,5m²; được cấp GCNQSDĐ cho ông Võ Tấn Đ ngày 22/9/2015; trong đó có 407,9m² đất ở tại nông thôn và 129,6m² đất trồng cây lâu năm. Khi cấp GCNQSDĐ, Ủy ban nhân dân huyện T không xác định vị trí của từng loại đất trong tổng diện tích đất nêu trên.

Thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.842, ngày 18 tháng 01 năm 2022, UBND huyện T ban hành Quyết định số 190/QĐ-UBND-NĐ, thu hồi diện tích đất 31,4m² đất trồng cây lâu năm của ông Võ Tấn Đ thuộc thửa 68, tờ bản đồ 51. Đồng thời, xác lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản cho ông Võ Tấn Đ với tổng số tiền 65.707.730 đồng theo Quyết định số 1153/QĐ-UBND-NĐ ngày 20/01/2022 của UBND huyện T.

[3.2] Ông Đ không đồng ý với các Quyết định trên vì cho rằng Nhà nước tiến hành mở rộng đường ĐT.842 vào phần đất của ông từ mé đường vào 6m, nhưng khi đo đạc để tính diện tích bồi thường thì chỉ tính 3m đo vào. Tuy nhiên, UBND huyện T xác định vị trí thu hồi là 6m từ mé đường vào nhưng có 3m là phần thân và taluy đường, đồng thời nằm trong chỉ giới giao thông, ông Đ không được cấp GCNQSDĐ nên việc ông Đ yêu cầu bồi thường toàn bộ 06m từ mé đường nhựa trở vào là không có căn cứ.

[3.3] Ngoài ra, ông Đ còn cho rằng việc Ủy ban nhân dân huyện T chỉ bồi thường cho ông theo giá đất trồng cây lâu năm với tổng giá trị bồi thường 65.707.730 đồng là chưa phù hợp mà phải bồi thường theo giá đất ở nông thôn vì trong quyết định bồi thường có bồi thường tài sản trên đất là nhà ở, công trình như mái tôn, vách tôn, cửa kéo Đài Loan,... Xét thấy, công trình (nhà) của ông Đ xây dựng trong phạm vi lộ giới không được cấp giấy phép xây dựng. Khi xem xét áp giá bồi thường thì căn cứ bản đồ, hồ sơ địa chính đều xác định diện tích đất bị thu hồi thuộc loại đất trồng cây lâu năm nên Ủy ban nhân dân huyện T đã căn cứ khoản 2 Điều 74 Luật đất đai 2013; Quyết định số 290/QĐ-UBND-NĐ ngày 09/11/2021 của UBND Tỉnh Đ về Phê duyệt đơn giá đất cụ thể cho dự án đền bồi thường cho ông Võ Tấn Đ diện tích đất bị thu hồi 31,4m² theo đơn giá đất trồng cây lâu năm là có cơ sở.

[3.4] Do vậy, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành các Quyết định số 190/QĐ-UBND-NĐ và Quyết định số 1153/QĐ-UBND-NĐ là có căn cứ, phù hợp

với các quy định của pháp luật; và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ lần lượt ban hành các Quyết định số 990/QĐ-UBND.NĐ và Quyết định số 62/QĐ-UBND.NĐ về việc giải quyết không chấp nhận khiếu nại của ông Võ Tấn Đ đối với các Quyết định số 190/QĐ-UBND-NĐ và Quyết định số 1153/QĐ-UBND-NĐ là có cơ sở. Nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Tấn Đ là có căn cứ.

[3.5] Tại phiên tòa, người khởi kiện ông Võ Tấn Đ kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu của mình nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Quan của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hành chính phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Võ Tấn Đ phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Võ Tấn Đ; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2023/HC-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: ông Võ Tấn Đ phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003294 ngày 06/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hòa

Trần Văn Đạt

Nguyễn Thị Cúc